



Đi Về Nơi Hoang Dã

Nhật Tuấn

Bảy

Cái ngày đầu tiên chúng tôi đi men theo vách đá thật là vất vả, nguy hiểm. Đường đi cực kỳ khó khăn nên ông toán trưởng hạ lệnh nghỉ trại, tất cả phải khoác theo đồ đoàn, vừa đi vừa đo tuyền, tối đầu ngủ đó, sáng sau đi tiếp. Thế là thằng cấp dưỡng không còn an nhàn nằm chơi trong lúc chúng tôi vất vả như trước nữa, nó cũng phải bó gọn nồi niêu xoong chảo khoác lên vai và bò men vách đá. Không rõ ông toán trưởng nhật được nó từ cái xó nào mà tinh thần nó bạc nhược đến thế. Thằng hộ pháp đã phải chặt một cây làm tay vịn chỗ vách đá phẳng lì không nơi bấu víu, mà nó vẫn sợ không dám bước qua. Nó nhìn xuống chiều sâu hun hút dưới đó có một con sông trông chỉ nhỏ bằng một con rắn đang vượn mình, run bần bật bước thử vài bước rồi lùi lại:

- Ôi giờ ơi hãi lắm, tao chịu thôi, trượt chân thì tan xác.

Thằng hộ pháp quát to:

- Đừng có nhìn xuống dưới đó, nhìn vào tao đây này...

Nó thoăn thoắt bước qua đoạn vách đứng làm mẫu cho thằng cấp dưỡng rồi vòng trở lại:

- nào, bước đi, thằng của nợ.

Chao ôi, điệu bộ thằng cấp dưỡng trông mà thương, nó ngồi thụp xuống, cổ không nhìn xuống vực sâu, nhưng ma ám sao đó, nó cứ hé hé mắt nhìn cái con rắn đỏ ngầu đang cuộn dưới đó. Cậu cả này là con cầu tự, gia đình họ xa của ông toán trưởng. Hơn hai chục tuổi đầu, cậu còn chưa vượt qua lớp bảy phổ thông, còn thích chơi thả diều, đánh khăng với đám con nít trong làng hơn là vác cuốc theo mẹ ra đồng kiếm ít điểm hợp tác xã. Buổi sáng, mặt trời rọi thẳng vào màn, cậu mới oằn oèo dậy, xuống bếp lục chạn có gói xôi, quả trứng luộc, hoặc cái bánh chưng mẹ để sẵn rồi đến trưa trưa, mẹ đi làm đồng về đã thấy cậu nằm trên giường ngáy khò khò. Ông toán trưởng về thăm bà chị họ, nhìn thấy ông cháu suốt ngày quanh quẩn giữa bốn bức vách, xem xệp như gái đẻ, mới lắc đầu:

- Thằng này rồi hỏng. Cứ rúc xó buồng thế kia bao giờ mới thành người. Thanh niên bây giờ người ta chịu khó phấn đấu rèn luyện cả, có ai bám váy mẹ mãi như nó.

Cái tiền đồ ông vẽ ra cho cậu con cầu tự huy hoàng quá khiến bà mẹ bầm bụng giao nó cho ông đưa nó lên đường xây dựng sự nghiệp. Trong bọn tôi, nó là thằng vô tích sự nhất, cầm dao phát cây không chặt, leo trèo trên tuyền thì run bần bật, thôi xếp nó vào chân nấu ăn, ưu tiên cháu ông toán trưởng. Nhưng chao ôi, có lẽ cả đời cậu cả chưa mó vào rá gạo, bởi vậy bữa đầu cậu nấu cơm thành cháo, bữa sau được rút kinh nghiệm cậu nấu thành gạo rang, làm thịt vịt không đủ kiên nhẫn nhỏ sạch lông, cậu đem đặt nghiêng lên bếp thui. Ông toán trưởng ra sức nhồi nhét vào đầu cậu đủ mọi lời hay ý đẹp nhưng vào tai này nó ra tai kia, thỉnh thoảng cậu vẫn ngủ quên trễ cả giờ nấu ăn, hoặc đôi khi nửa đêm nhớ mẹ, cậu vẫn thút thít khóc, mãi rồi ông toán trưởng cũng chán, ông mặc cậu, thôi không còn dậy dỗ bảo ban như buổi đầu nữa. Chỉ có một điều tôi thấy lạ là khổ cực đến đâu, cảm có bao giờ cậu hé răng đòi về với mẹ. Có lúc nhìn thấy nó lập cập hai tay xách thùng nước từ dưới suối lên, cái thân hình còm cõi của nó cứ lăm le đổ nghiêng xuống đất, thằng hộ pháp xui nó:

- Tao như mày chuồn bố nó về với mẹ. Người ngợm như cây sậy thế kia không theo nổi được bọn tao đâu.

Thằng học giả cười cợt:

- Nhưng nó là cây sậy biết nghĩ. Chúng mày đừng xui dại, bàn lùi. Nó quyết tâm phấn đấu đấy. Cố lên con, mai kia thay thế ông toán trưởng lãnh đạo bọn tao.

Chao ôi, thật chẳng ngờ cái thằng lẻo khoẻo, xanh rớt như con sâu đo ấy lại hung dữ thế. Nó quẳng ngay thùng nước xuống chân thằng học giả rồi cứ thế xông đến đám tới tấp. Thằng kia gồng cứng khuỷu hai tay, ưỡn ngực, xuống tấn cười ha hả:

- Đám đi, đám nữa đi con, tao cho mày đám gãy tay thôi.

Thằng hộ pháp phải xông vào, giằng ra, quẳng mỗi đứa đi mỗi phía. Mãi sau này thằng cấp dưỡng tử tế tâm sự, tôi mới hiểu thằng học giả đã nói oan cho nó, nó không trốn về, cần rằng chịu đựng chẳng qua nó thương mẹ, không muốn bà vỡ mộng vì nó mà thôi. Ấy thế rồi con người ta kể cũng lạ, thằng cấp dưỡng hoá ra rất dai sức, qua vài năm sống giữa vùng lam sơn chướng khí, nó chẳng đau ốm gì

như người ta tưởng, thịt da tuy không nảy nở nhưng săn chắc, cái vẻ cô hồn trên gương mặt đã tiêu đi, duy chỉ còn cái bệnh lười và nhát sợ là hai thứ bệnh kinh niên có lẽ cậu con cầu tự chẳng bao giờ chữa được. Bò lê bò lét mãi rồi thằng cấp dưỡng cũng vượt qua được đoạn chên vênh nhất của vách đá.

Thằng hộ pháp cười hềnh hếch:

- Mày thử sờ lên cổ coi hai hòn đá có thọt lên đó không?

Thằng học giả đi sau cũng đang men vách đá lần tới, miệng lảm bảm: “tồn tại quyết định ý thức con người, tồn tại...” Bỗng nhiên thằng cấp dưỡng rú lên, nhắm nghiền mắt lại. Tôi chỉ thoáng thấy thân hình thằng học giả đổ nghiêng ra phía ngoài, lộn đi mấy vòng rồi treo lơ lửng trong khoảng không, dây dựa đôi chân một cách tuyệt vọng. Thằng hộ pháp vội hét lên:

- Bám chắc, bám chắc, đừng có dấy, đứt dây leo thì chết!

Chao ôi, tôi cũng đã trải qua bao gian nan nguy hiểm mà chưa lúc nào dựng tóc gáy lên như thế.

Bên dưới chiều sâu hun hút kia con sông vẫn vận mình như con rắn há miệng sẵn sàng đớp lấy thân xác thằng học giả lúc này nom nhỏ xíu giữa trời đất.

Ông toán trưởng chẳng giữ được vẻ làm lì, lạnh lùng thường ngày nữa, tai nạn lao động chết người đang đe dọa, bao thành tích của ông sẽ tan vỡ như cái thân xác đang treo đu đưa kia một khi nó rơi xuống. Có lẽ cái giờ phút sung sướng nhất trong ngày của ông là lúc ngồi bên máy VTĐ báo về Ban chỉ huy bao nhiêu mét đường đã thăm dò được, bao nhiêu người tập thể dự buổi sáng, bao nhiêu người phát biểu trong buổi học chính trị... Như một người bỏ ồng, từng hạt, từng hạt thành tích ông gom suốt một năm để rồi mai kia ông sẽ nhận lại chúng dưới dạng những lời ngợi khen của cấp trên. Vậy mà than ôi, nước lũ sẽ ra sông hết, củi kiếm bao năm sẽ bốc cháy chẳng tới một giờ.

Thằng trí thức dở người kia định giết ông bằng cái chết của chính nó. Ông giận sôi lên, quay lui, quay tới, quỳnh quáng la hét làm bọn tôi cứ ngỡ người chẳng hiểu ông ra lệnh gì? Thằng hộ pháp đã đặt ba lô xuống. Tháo máy vô tuyến điện sau lưng giao cho thằng cấp dưỡng rồi như một con mồi bò trên tường, nó bám theo những chỗ mấp mô của vách đá nhích dần tới chỗ tùm búi dây leo phía trên đầu thằng học giả. Ngực tôi bỗng đau thắt lại vì lo sợ, bây giờ thêm một thằng nữa tính mạng treo trên đầu sợi tóc, chỉ cần một tảng đá nơi những sợi dây leo bấu vào kia lở ra, cả hai sẽ thành đồng thịt vụn dưới vực sâu. Thằng hộ pháp có hiểu điều ấy không mà nó dám liều mình thế? Tôi bỗng ứa nước mắt thương chúng nó. Một thằng chữ nghĩa đầy đầu và một thằng có thân hình lực sĩ đang gắn kết lại với nhau đu đưa trong cõi chết.

- Bám chặt, bám chặt...

Ông toán trưởng vẫn la hét một cách vô ích. Lúc này ngoài hai đứa ra chẳng còn ai cứu nổi chúng nó. Giá như ông cứ im lặng như tôi hoặc khiếp sợ úp mặt vào hai bàn tay như thằng cấp dưỡng còn hơn.

- Im mồm đi, tốt hơn hết ông quỳ xuống vái lạy trời phật phù hộ chúng nó.

Tôi quát lên và bước tới làm ông thu người lại. Ông hiểu lầm, không, không bao giờ tôi có ý định đánh vào bộ mặt đang méo xệch vì sợ hãi và ngỡ ngàng kia. Tôi chỉ nắm lấy cổ áo ông, lời mạnh:

- Quỳ xuống, quỳ xuống đi, quỳ xuống cho tới lúc hai đứa hoặc là tan xác hoặc là trèo lên thoát được.

Không hiểu do vẻ mặt hung dữ hay sức mạnh đôi tay tôi ông toán trưởng khuyu dần hai đầu gối xuống, miệng lắp bắp những gì chẳng rõ. Và rồi khi ông ngước nhìn bầu trời lúc này bỗng cao lên và xanh vời vời bằng đôi mắt mở lớn và ngầu đục, tôi quay lưng, hất cái ba lô xuống, bám theo vách đá lần tới chỗ tùm búi dây leo. Lúc này thằng hộ pháp đã tìm được một hốc đá bám chắc hai tay, buông thõng đôi chân cho thằng học giả bám lấy. Bất giác tôi nhìn xuống phía dưới. Chiều sâu hun hút của vực thăm làm tôi hoa mắt. Không hiểu sao lúc này tôi lại nhớ tới câu nói của thằng học giả đêm hôm nào về cái lỗ đen trên vũ trụ và cái hố thẳm trong con người. Tôi nhắm mắt, cố không nhìn vực sâu bên dưới kia nhưng lại cảm thấy nó rất rõ ở bên trong tôi. Chẳng lẽ lại như vậy, chẳng lẽ con người lại sâu thẳm ở bên trong một chiều sâu chóng mặt như thế kia ư? Dưới đó còn những cái gì thế? Tôi phải ghi nhớ điều này mai kia nếu thằng học giả sống sót, tôi sẽ hỏi nó. Tuy nhiên, liệu cái con mọt sách ấy có trả lời được không? Còn lúc này tôi mở mắt ra và nhìn thấy ông toán trưởng hình như vẫn còn quỳ.

Tám

Hơn ai hết, ông toán trưởng hiểu rất rõ rằng tất cả chúng tôi đang bỏ công bỏ sức làm một việc vô ích. Nhận lãnh một nhiệm vụ vô cùng quan trọng là thăm dò khảo sát một con đường có tầm cỡ quốc gia, càng đi hy vọng của ông càng vơi hụt cho đến khi vấp phải dãy vách đá kia, ông hoàn toàn thất vọng. Tính bất khả của phương án tuyển đã quá rõ ràng nhưng chẳng hiểu sao người ta vẫn không chấp nhận cho ông bỏ cuộc. Trong bất kỳ tình huống nào, nhiệm vụ của các đồng chí vẫn là tiếp tục thăm dò cho hết tuyến đường... Những bức điện như thế, liên tiếp nhắc lại nhiệm vụ ông đã được trao, không có gì thay đổi như một người lính khi nghe khẩu lệnh bước tới, bước... mặc dù trước mặt là vực sâu hay lửa cháy, ông vẫn cứ phải bước tới bước tới.

Nhưng để làm gì kia chứ khi biết trước chẳng để làm cái gì? Sự phẫn nộ đôi lúc cũng trỗi lên nhưng lập tức bị đè bẹp bởi ý thức tổ chức và kỷ luật, sự phục tùng cấp trên một cách tuyệt đối. Ông đã nổi giận một cách giả tạo với thằng học giả vậy thôi, thâm tâm, ông thừa biết ý kiến của nó là đúng, và cũng là ý kiến của ông. Nhưng biết làm sao, cao hơn hết cả vẫn là kỷ cương, rường mòi, ông không dằn mặt ngay thằng ấy còn gì là tổ chức. Nó có thể phê bình ông thiếu gần gũi anh em, gia trưởng, ít hoà mình với quần chúng, cái đó được, nhưng nó dám bác bỏ cả một con đường, chèn ép trên mù quáng thì phải triệt ngay cái thói hỗn xược, coi khinh tổ chức đó đi. Bởi vậy tuy trong bụng nghĩ khác, ngoài mặt ông vẫn ra sức làm bọn tôi tin rằng con đường vẫn tốt, dãy vách đá kia chẳng là cái gì, sau này người ta sẽ khoét nó theo kiểu hàm ếch, và như thế nó lại trở nên độc đáo kia đấy, người ta sẽ tổ chức cho khách du lịch tới tham quan, rồi thì ở đây một thành phố nghỉ mát sẽ mọc lên, còn chỗ kia, có lẽ người ta sẽ xây dựng một trạm truyền hình nhận tín hiệu từ vệ tinh... Cứ như thế, ý nghĩa ông cấp cho công việc của chúng tôi, những người đi đầu, khai sơn phá thạch, cứ mỗi ngày mỗi lớn tới mức nếu như trong vụ tai nạn ở vách đá hai thằng kia có chết thì cũng là hy sinh cao đẹp, là trả giá cần thiết cho con đường mai sau.

Vậy nhưng hai thằng trời đánh không chết đó lại không chịu tan xác vì một vinh quang như thế. Hoặc chúng biết thừa miệng lưỡi ông toán trưởng, hoặc chúng quá coi trọng mạng sống, trong buổi trưa kinh hoàng đó thằng hộ pháp đã để thằng học giả bám chặt cổ chân như hai con mối cắn đuôi nhau, rồi vận hết sức lực, nó cong người kéo thằng học giả nhích dần, nhích dần cho tới khi hai đứa đặt được chân vào hốc đá. Tôi hét toáng lên:

- Chúng mày ơi, không chết chứ?

Thằng hộ pháp thở hồng hộc:

- Chết cái nỗi đít tao ấy.

Còn thằng học giả thì cứ luôn mồm:

- Từ nay tao gọi mày bằng bố, từ nay tao gọi mày bằng bố...

Thằng cấp dưỡng lòi ngay trong ba lô ra hộp sữa, cái thứ dự trữ chiến lược ông toán trưởng chỉ cho phép dùng trong trường hợp có đũa nào ốm sắp chết:

- Uống đi, hai thằng uống đi, tội đâu tao chịu.

Lần mò suốt ba ngày, chúng tôi mới ra khỏi dãy vách đá quần áo rách tả tơi, mặt mày hom hem, nhem nhuốc. Quay trở lại nhìn cái vùng quái thạch ấy, tôi thờ ắt ra, bảo thằng học giả:

- Thôi thế là thoát. Cũng may không thằng nào chết.

Nó cười cay đắng:

- Giá chết cho một thành phố mọc lên ở đây thì cũng đáng chết.

Ông toán trưởng đứng cạnh nó, có lẽ thấy cần phải lên tinh thần cho bọn tôi, ông bảo:

- Các cậu vẫn chưa tin tưởng hả? Nhất định con đường sẽ mở qua đây, nhất định sẽ mọc lên một thành phố và nếu cậu nào hi sinh, rất có thể người ta sẽ dựng bia lưu niệm.

- Nếu vậy xin thủ trưởng cho khắc lên dòng chữ: nơi đây một con người đã chết cho một vinh quang vô ích.

- Cậu nói cái gì thế?

- Nói gì thì thủ trưởng đã nghe cả rồi đấy.

- Phản động, cậu là thằng phản động, tôi sẽ điện về Ban chỉ huy cho người ta gô cổ cậu lại đưa đi cải tạo.

Ông toán trưởng gào lên, lạy trời ông đừng có lên cơn hen, chụp lên đầu thằng học giả đủ các thứ mũ lớn mũ nhỏ mà vẫn chẳng làm được nó sợ. Nó chỉ cười nhạt:

- Thừa thủ trưởng, tôi biết cái thân phận tôi là con cái nhà tư sản bất cứ lúc nào cũng sẵn sàng được đi cải tạo. Nhưng thừa với đồng chí, sống như thế này còn khổ hơn cả ở trại tập trung nữa kia.

Tôi vội vàng bịt mồm nó lại, những lời lẽ kiêu đó bay về Ban chỉ huy thì thật chẳng hay ho gì cho nó, mặc dầu tôi thừa biết chẳng đời nào ông toán trưởng dám báo cáo chuyện đó khi cái quý thành tích ông gom được từ bọn tôi đã khá khá. Thằng cấp dưỡng đưa đến một tin thiết thực làm tan luôn cuộc tranh cãi:

- Báo cáo thủ trưởng, gạo chỉ còn đủ ăn ba ngày nữa thôi.

Ông toán trưởng giật mình:

- Sao lại ba? Tôi đã tính toán còn bảy ngày nữa kia mà?

Thằng cấp dưỡng gãi gáy:

- Báo cáo, tại mấy hôm vượt vách đá vất vả quá anh em đề nghị cho ăn tăng tiêu chuẩn...

Ông toán trưởng cảm thấy như bị người ta giật đi một chút quyền lực. Đến lượt thằng cấp dưỡng được nhảy theo điệu nhạc về ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần khắc phục khó khăn, ý chí con người phải luôn luôn chiến thắng các đòi hỏi bản năng vãn vãn... đến nỗi tới lúc nấu ăn, mặt nó còn hầm hầm làm thằng hộ pháp đi kiếm nước về phải ngạc nhiên:

- Có chuyện gì thế?

- Thủ trưởng cái đéo gì coi quân lính như kẻ thù, động một tý lên giọng mặt sát.

Thằng hộ pháp nghe thủng câu chuyện, tức mình mủc ngay thêm mấy bát gạo đổ nôi. Bọn tôi cứ lẩn ra cười, chả ai thèm can. Thằng học giả còn xúi thêm:

- Ăn mẹ nó hết đi, chết đói cả lũ giữa rừng cho xong chuyện.

Nồi cơm hôm đó phè lên có ngọn bốn thằng ăn như rồng cuốn chẳng mấy chốc hết sạch. Ông toán trưởng liếc thấy, nhưng cái vẻ bất cần đời của cả bọn tôi hình như làm ông chờn, chỉ cúi xuống ăn lặng lẽ.

Tuy nhiên, tôi nghĩ ông đang nghĩ một biện pháp trừng phạt nào đó chứ chẳng chịu lép. Tôi hôm đó tôi lại thấy ông ngồi loay hoay rất lâu trước tấm bản đồ trong lúc bọn tôi lại đốt một đồng lửa ngồi tán gẫu. Khác với mọi tối, thằng cấp dưỡng chỉ ngoác mồm ra nghe, đêm nay dường như điệu nhạc ban chiều của ông toán trưởng vẫn còn chói bên tai nên nó oang oang kể tội ông bác họ:

- Có lần sau tết tao với ông ấy đi tắt rừng về Ban chỉ huy. Tao đi trước khoác ba lô, ông ấy đi sau tòng teng cái sắc cốt. Đi mãi, đi mãi mệt bỏ hơi tai, bụng đói meo mới tới đỉnh đèo, ông mới cho ngồi nghỉ và dặn chớ đi đâu, chờ ông ấy đi ỉa. Thế là tao cứ ngồi chờ, chờ mãi. Quái, cái ông này ngũ cốc luân hồi gì mà lâu thế? Hay ông ấy cẩn thận, leo mãi lên cao nên bị rấn đớp rồi cũng nên. Tao hoảng quá mới để ba lô lại, lẩn theo lối ông ấy đã đi. Tao cứ trèo, trèo mãi tới hốc đá dưới lùm cây. Chúng mày có biết tao thấy ông ấy đang làm gì không?

Thằng hộ pháp nhanh nhẩu:

- Rặn ỉa chứ còn làm gì. Chắc táo quá phải không??

Thằng cấp dưỡng lắc đầu:

- Không phải, tao nhìn thấy ông ấy đang... ăn bánh chưng chúng mày ạ. Thế có đau cho tao không?

- Thế mà cứ leo lẻo trách tao chẳng mang cái gì đi ăn đường, đói đành chịu.

Giọng nó bỗng nghẹn nghẹn tắc lại không nói được nữa. Tôi phải giục:

- Rồi sao nữa?

Lúc đó tao ngượng cả cho ông lẫn tao. Tao đứng im, nín thở rồi lặng lẽ quay về chỗ để ba lô làm như mình vẫn đang ngồi chờ. lát sau, ông ấy quay xuống mặt mũi tươi tỉnh, vui vẻ động viên Cố gắng khắc phục khó khăn. Đi mau về đơn vị kịp báo cấp dưỡng nấu cơm. Mẹ kiếp, từ đó bao nhiêu lòng kính trọng tao giành cho ông ấy, bao nhiêu lời hay ý đẹp ông ấy vẫn rót vào tai, tao cho nó bay hết theo gió rừng. Bữa nay tao mới nói thật với chúng mày, tao không bỏ về là vì tao không muốn mẹ tao vỡ mộng về tao, chứ thực ra...

Một hồi còi toét lên cắt ngang câu chuyện. Lâu rồi kể từ hôm vấp phải vách đá, cái còi nằm chết trong túi ông toán trưởng, giờ nó chói bên tai khiến bọn tôi thằng nào cũng ngỡ ngàng. Có chuyện gì ông bắt chúng tôi họp bất thường thế, lời kể của thằng cấp dưỡng đã theo gió thoảng đến tai ông, hay ông mới nhận điện Ban chỉ huy cho phép bỏ dở tuyến thăm dò, quay trở về?.

Ông ngồi xếp bằng tròn dưới một vòm cây, ngọn đèn bão soi rõ tấm bản đồ ông để trước mặt.

Chờ cho cả bốn thằng bọn tôi yên chỗ, ông mới cao giọng:

- Tối nay ta thảo luận về lương thực. Tôi đã đo trên bản đồ với tốc độ hiện nay, bảy ngày nữa ta sẽ tới bản Mù U, ở đó có thể mua được gạo, nhưng theo báo cáo của đồng chí cấp dưỡng chúng ta chỉ còn có ba ngày gạo nữa thôi. Vậy phát huy trí tuệ tập thể, các đồng chí hiền kế, đề xuất ý kiến giải quyết khó khăn..

Chúng tôi im lặng nhìn nhau, nghe rõ cả tiếng nổ lép bép của đồng lửa thẳng hộ pháp đốt lên đuôi muối. Tôi lẩn mẩn nhỏ sợi râu cầm, thẳng học giả lằm bằm câu gì đó, thẳng cấp dưỡng che mồm ngáp, còn thẳng hộ pháp rõ ràng là không định phát biểu, nó đang chăm chú đẽo một chiếc vỏ cầm dao thay chiếc vẫn đeo tòng teng bên sườn đã vỡ vì va vào đá. Cặp mắt ông toán trưởng giương lên trong khoảng không lơ dờ, mệt mỏi làm tôi thấy chột thương.

Thế nhưng đào đâu ra kể gì để có thể hiến cho ông được. Giữa rừng hoang núi vắng toàn gai góc và đá trắng này kiếm đâu ra cái gì bỏ miệng nuôi sống được cả năm con người.

- Có ý kiến đi, các đồng chí có ý kiến đi.

Giọng ông thẳng thốt giục giã, rơi vào khoảng không như những tàn lửa đang toé lên biến mất vào đêm rừng. Thẳng cấp dưỡng cúi mặt xuống như chính nó có lỗi trong việc thiếu gạo này. Cái im lìm như hoá đá của bọn tôi làm ông toán trưởng nổi cáu:

- Không ai có ý kiến phải không? Không ai có ý kiến thì ý kiến của tôi là từ mai, bữa sáng ta ăn cơm để bảo đảm sức khoẻ sản xuất còn chiều về ta chỉ ăn bữa cháo...

Cái lý ông đưa ra quá xác đáng khiến cả bốn cái miệng bọn tôi không cãi nổi, chỉ riêng có cái dạ dày là lên tiếng. Thẳng hộ pháp làu bàu trước tiên:

- Buổi chiều đi làm về rỗng ruột lại chỉ ăn có bát cháo thì bố ai chịu được.

Thẳng học giả đã thôi lằm bằm, nó thờ dài nẫu cả ruột:

- Không có cơm ăn để tái sản xuất sức lao động thì làm sao cầm nổi con dao phát cây.

Tuy nhiên, tất cả những lời lẽ kiểu đó đều chỉ là kêu ca phàn nàn thôi chứ chẳng phải hiến kế, đề xuất biện pháp giải quyết khó khăn, bởi vậy quyết định của ông toán trưởng coi như được thông qua và ông chỉ còn thêm vài lời động viên tinh thần. Trước khi giải tán, ông phổ biến lệnh của Ban chỉ huy mới nhận được, bắt đầu từ mai, khẩu hiệu dán mũ sẽ thay đổi, thay vì phải chiếm lĩnh những đỉnh cao trong sản xuất, từ mai chúng tôi chỉ có một đỉnh cao cụ thể: đỉnh núi Hua Ca, nơi con đường tương lai phải đến. Tuy nhiên chẳng đứa nào trong bọn tôi nhằm tới cái đỉnh núi Hua Ca xa xôi ấy, mà chỉ chăm chăm vào mục tiêu gần: cái bản Mù U nào đó trên bản đồ, ở đó có thể mua được gạo thịt và được nhìn thấy con người, nhất là những cô gái mà đã từ lâu chúng tôi chỉ được thấy trong tưởng tượng vào những đêm khó ngủ.

Chín

Hàng ngày đi phát cây, thẳng hộ pháp thỉnh thoảng lại trèo lên ngọn thật cao phóng tầm mắt về phía xa mờ cố tìm những dấu hiệu đầu tiên của cái bản Mù U ấy. Những lúc đó, bọn tôi xúm lại dươi gốc, há mồm, ngược mắt lên chờ đợi.

- Thấy chưa? Thấy gì chưa?

Thẳng hộ pháp nhìn rách cả mắt lại bị thẳng học giả cứ hỏi cuống lên, nó phát bực:

- Thấy cái nõ đất, nang bản đầu ra, rặt những núi với rừng.

Mọi ngày đi làm về, thường thường nó hát nghêu ngao dăm câu đầu voi tai chuột, từ hôm buổi chiều chỉ có bữa cháo, nó quên hết mọi bài hát trên đời, nuốt xong ba bát cháo, mỗi ngày mỗi loãng, nó vút bát nằm ngửa ra chẳng nói chẳng rằng. Thẳng học giả chịu đói giỏi hơn, hình như nó ăn chữ nghĩa thay cơm, chưa tới nó đã vác củi đốt đồng lửa thật sáng rồi lôi ra cuốn sách dày cả gang tay cặm cụi đọc, đọc chán rồi lấy giấy bút ra viết chẳng biết nó viết lách những gì chỉ thấy miệng nó lằm bằm, lằm bằm làm cho thẳng cấp dưỡng ngồi ở xa lại tưởng nó nhai gạo sống, tôi phải can:

- Không phải đâu. Nó nhai chữ đấy, thẳng hộ pháp đang vượt bụng lép kẹp

cũng phải bật cười: Mẹ kiếp, có nhai cả đầu chữ cũng chả bằng có bát cơm nóng. Nói rồi nó đứng dậy, đi tới chỗ thẳng học giả:

- Sách gì đọc lên anh em nghe coi có quên được cái đói không nào?

Thẳng học giả tròn tròn cặp mắt vốn đã tròn lên của nó:

- Chúng mày muốn nghe thật không?

Mày khinh tao óc bã đậu không nghe được sách của mày hả? Đọc đi, đọc ngay cái trang mày đang giở ra kia kìa. Thẳng học giả nhếch miệng cười rồi háng giọng đọc một hơi, miệng dềo queo. Tôi thấy thẳng hộ pháp và thẳng cấp dưỡng cứ đực mặt ra, còn tôi thì ù cả hai tai như đang nghe người ngoại quốc nói chuyện. Tuy nhiên đứa nào đứa ấy làm ra vẻ lắng tai chăm chú lắm, thẳng hộ pháp lại còn ra vẻ ta đây hiểu rõ, thỉnh thoảng lại hỏi cắt ngang:

- Duy tâm nạc quan là mấy thằng thầy bói, thầy cúng phải không? Ai mà chẳng biết.
Thằng học giả phải đặt sách xuống sửa thằng hộ pháp nói cho đúng: duy tâm chủ quan chứ không phải lạc quan.

Thằng hộ pháp cứ gạt đi:

- Ôi già, đại khái cũng thế cả. Mà giỏi mà giảng thử bọn tao nghe...

Chao ôi, những lời nó giảng lại rắc rối tối mù còn hơn cả điều nó đọc trong sách. Tôi nghe mãi sốt ruột, chịu không nổi phải gắt lên:

- Mà giảng thế, đến giáo sư đại học cũng chẳng hiểu hướng hồ bọn tao.

Thằng hộ pháp hùa ngay theo:

- Thôi vớt mẹ nó sách đi, kiếm cái gì bỏ bụng lại chả hơn cứ ngồi nghe nó ný nuận suông ư?

Thằng cấp dưỡng giật mình vội giao hẹn trước:

- Tìm đâu tìm chó có động vào ba lô thực phẩm. Tao đã ghi sổ đủ cả rồi, mất gì cứ chửi mày.

Thằng học giả gói kỹ cuốn sách, lấy sợi dây buộc thật chặt theo thói quen rồi mới thì thào vào tai tôi:

- Tao biết chỗ này có cái ăn.

- Ở đâu?

- Trong ba lô ông toán trưởng chứ đâu. Này, có cả thịt hộp nữa, mà tin không?

Tất nhiên là tôi tin, bây giờ có chuyện gì mà ông không làm được, tôi đã hiểu ông khá rõ, nhất là trong chuyến đi này.

- Vậy đúng hôm trước mà lấy trộm mì chính của ông ấy rồi.

Thằng học giả cười nhạt:

- Tao chỉ lấy lại cái ông ấy lấy của bọn ta thôi. Mà có định giúp tao một tay thó hộp thịt không?

- Chứ nghĩa đầy một bụng như mày cũng đi ăn cắp vặt hả?

- Ôi nhà đạo đức giả...

Nó thốt lên thế rồi giảng giải cho tôi nghe cái lý thuyết Ăn cắp cái bị ăn cắp tức là không phải ăn cắp. Tôi chờ nó nói chán chê mới thủng thẳng:

- Tao thấy ông toán trưởng nói cũng có phần đúng, cái bọn trí thức chúng mày không đáng cục cứt.

Nó không cãi lại chỉ nhe răng ra cười:

- Đúng đấy, mà nói đúng đấy, ở cái xó rừng này thì công cũng như quạ cả thôi.

- Vậy sao mày không xuống thành phố ở cho có giá?

Thật lạ, tôi chỉ nói vậy mà mặt nó nhăn lại như bị ong đốt, người run bần bật như thằng lên cơn sốt rét.

- Mà làm sao? Trúng gió hả?

Nó gạt tay tôi ra, lưng thững bước đi như người mộng du, giọng mê sảng:

- Trời ơi, tôi điên quá, bố ơi, con giết bố rồi, sao lại điên quá không biết...

Tôi để mặc nó nằm vật bên đống lửa, cời rộng cho cháy to lên, phả hơi nóng vào người nó. Từ lâu tôi đã cảm thấy thằng điên điên khùng khùng này mang nặng một nỗi u uẩn nào đó, hoặc thất tình, hoặc gia sản bị tịch thu trong cải tạo tư sản nhưng tôi không thể ngờ nó lại mang tội giết cha, không, chắc không phải đâu, chắc nó lầm bầm những điều đã đọc trong sách như mọi khi thôi. Tôi tự an ủi vậy nhưng vẫn bối rối nhìn nó nằm co quắp, mắt nhắm nghiền trong khi từ trên cao vẫn thong thả rơi những chiếc lá khô đậu trên người nó. Tôi cứ ngồi bó gối mặc những ý nghĩ nhức nhối trong đầu tàn theo ngọn lửa.

Tôi cúi xuống bế bổng thằng học giả lên đặt vào võng của nó. Ngủ đi, sáng mai dậy, bóng đêm sẽ tan, cơn điên sẽ hết. Tôi đẩy nhẹ võng đu đưa cho nó. Gió bỗng nổi lên âm âm quét quang đám sương mù quần quanh từ chiều mà ngọn lửa xua mãi không chịu tan. Thằng hộ pháp đã dậy từ lúc nào, kéo tay tôi thì thào:

- Thằng học giả sao thế? Trúng gió.

- Bỏ mẹ, nó mà quy thì mai chỉ còn tao và mày vừa phát cây vừa kéo thước...

- Vậy đã sao?

- Bò ra rừng chứ sao? Rồi đến cái thửa nào mới tới được bản Mù U đong gạo.

Tôi bật cười về nỗi lo cho cái dạ dày của nó, thảo nào nó không ngủ được phải bò dậy, nếu không nó đã đánh một giấc tới sáng.

- Mà có xem bản đồ của lão toán trưởng không?

- Có tao xem rồi. Xem kỹ không?

Quái lạ, xưa nay thằng này có bao giờ quan tâm tới bản đồ, bữa nay cái đỏi làm nó lẩn thẩn giống thằng học giả rồi sao? Tôi trở mắt:

- Tao xem kỹ rồi. Sao mày bỗng đốc chúng quan tâm cả cái đó?

Thằng hộ pháp đảo mắt nhìn quanh, ghé tai tôi thì thầm:

- Tao nghi lão toán trưởng lắm. Có khi trên bản đồ đêch có cái bản Mù U ấy đâu, hoặc nếu có thì cũng còn khướt mới tới chứ chả phải như lão ấy nói đâu. Lão ấy lừa cho mình yên tâm đi đến đỉnh Hua Ca đấy thôi.

Tôi bật cười về nỗi lo xa của cái thằng vốn chẳng quen nghĩ ngợi. Tôi nhớ ra tôi có xem bản đồ và có nhìn thấy một cái chấm nhỏ kèm theo hai chữ Mù U, tuy nhiên điều đó cũng chẳng chứng tỏ được chúng tôi chỉ còn cách nơi có xã hội con người ấy vài ngày đường như ông toán trưởng dự tính. Làm sao tin được tấm bản đồ chụp từ trên máy bay ấy, ngay đến dây vách đá dài dằng dặc thế mà nó có chụp được đâu. Vậy nhưng giữa mênh mông rừng rậm núi cao này, ngoài nó ra, còn biết bám víu vào đâu? Tôi đành phải lên tinh thần cho thằng hộ pháp bằng những lời lẽ chính tôi cũng không tin. Nghe xong nó lắc lắc cái đầu bù xù:

- Mày chỉ giỏi bênh ông toán trưởng. Tao nói thực, còn ít gạo vậy, giờ cứ quay bổ nó lại, lẩn theo tuyến mà về vẫn còn kịp, đi tiếp nữa là chết đói cả lũ giữa rừng.

- Mày điên hả? Ông toán trưởng thà chết còn hơn cho cả toán bỏ nhiệm vụ.

- Kỷ luật là cùng chứ gì? Cốt giữ được cái mạng mình thôi, có phải đi hót cứt cũng được.

- Sống thế thì nhục lắm. To xác như mày không ngờ cái gan chỉ bằng ngón tay.

Tôi nói khích nó một chặp nữa chẳng hiểu có lọt tai câu nào không, chỉ thấy mắt nó trợn trừng, đôi lông mày sâu róm rúm lại rồi nín lặng, lủi thủi quay về võng. Ngày hôm sau thằng học giả vẫn bò dậy đi làm, cứ như đêm qua không có chuyện gì xảy ra, đến chiều, khi thằng hộ pháp leo lên ngọn cây cao, phóng tầm mắt ra xa, nó lại ngược lên hỏi toáng:

- Thấy gì chưa mày? Thấy gì chưa?

Mấy ngày liền như vậy, thằng hộ pháp vẫn chưa thấy gì, cái bản Mù U ấy vẫn mù tịt ở nơi nào đó.

Ông toán trưởng thôi không nói cứng nữa, ông cũng phải thừa nhận với bọn tôi bản đồ khu vực này không chắc đã chính xác, mọi người phải chuẩn bị tinh thần, sẵn sàng đón nhận tình huống xấu nhất, khi bao gạo của thằng cấp dưỡng đã rỗng hết mà cái bản Mù U ấy vẫn ở tít mù khơi. Bây giờ ông bắt nó nấu cháo cả hai bữa, tự tay ông đong gạo đổ nồi. Sáng sớm ông thôi không còn thối còi bắt tập thể dục nữa, suốt ngày ông nín lặng, mặc cho chúng tôi phát tuyến tới đâu thì tới, không giục nhanh lên để đảm bảo năng suất hàng ngày nữa. Buổi chiều đi làm về, nuốt xong bát cháo loãng, cả bọn leo ngay lên võng nằm im để tiết kiệm sức. Thằng học giả cũng thôi không còn sờ đến những cuốn sách. Riêng ông toán trưởng, buổi tối vẫn loay hoay bên cái máy vô tuyến điện. Tôi biết ông vẫn đánh đi những báo cáo nhận về những mệnh lệnh, nhưng không hề hé răng phổ biến tức thời như mọi bữa nữa. Tuy nhiên, sau mỗi lần nhận tin, không thấy gương mặt ông rạng rỡ, mừng vui như trước, ông cau có, lằm lì, tức giận chuyện gì đó.

Vào một tối, khi cả bọn đã leo lên võng, ông ra hiệu muốn nói chuyện riêng với tôi.

- Tôi đã điện về Ban chỉ huy đề nghị cho chúng ta quay lại...

Tôi giật mình nhìn ông như không tin ở tai mình. Ông toán trưởng của tôi, người nổi tiếng trong toàn Đoàn khảo sát về ý chí gang thép khó khăn nào cũng vượt qua, kế hoạch nào cũng hoàn thành, vậy mà nay lại bỏ cuộc, từ chối nhiệm vụ? Hay cũng giống như thằng học giả, thằng cấp dưỡng, ông cũng sắp điên rồi? Ông ngập ngừng như định thổ lộ chuyện gì, rồi có lẽ tôi có vẻ không sẵn sàng nghe, ông im lặng, rụt cổ vào tấm khăn bông đang khoác lên người. Kể từ hôm tôi nói với ông về chuyện không cho thằng hộ pháp buông máy VTĐ khi nó rơi xuống sông, ông có vẻ dè chừng, thôi không còn hỏi ý kiến tôi nữa. Tôi cũng chỉ để ý tới ông mỗi khi ông phổ biến chuyện công tác. Theo lối nói của thằng học giả, tôi và ông chỉ là hai phần tử trong một tập hợp có chung một mục tiêu là sản xuất và cùng theo một lý thuyết là người ta chỉ ăn để mà sống chứ không phải sống để mà ăn. Bởi vậy toàn bộ quan hệ giữa ông và tôi chỉ xoay quanh có mỗi cái việc làm sao đi tới được đỉnh Hua Ca và làm sao sống được khi gạo sắp hết.

Ông toán trưởng cứ ngồi như tượng mãi vậy, trong lúc tôi băn khoăn tìm cách rút nhẹ về võng làm một giấc, tránh không khí nặng nề, căng thẳng này. Thân phận chỉ quen cầm dao phát cây như tôi giúp gì ông được? Ông là cái đầu, còn tôi là tay chân, cùng lắm gãi cho ông khỏi ngứa vậy thôi. Ngẫm nghĩ, chỉ huy là việc của ông chứ. Rốt cuộc hình như ông cũng đã nghĩ xong và lên tiếng:

- Tôi đã ba lần điện xin cho anh em quay lại nhưng Ban chỉ huy không đồng ý. Chúng ta vẫn phải tiến tới đỉnh núi Hua Ca bằng bất cứ giá nào. Mệnh lệnh là mệnh lệnh, tuyệt đối phải chấp hành.

Tôi nghĩ bụng giờ có quay lại cũng không được nữa, gạo đâu ra, chuyện đó lẽ ra ông phải tự quyết định ngay khi gặp vách đá kia, than ôi, ông chỉ quen nghĩ trong những điều cấp trên đã nghĩ.

Bằng giá nào cũng phải đi đến được đỉnh Hua Ca. Bởi vậy phải lường trước mọi diễn biến xấu nhất... Cái tính lo xa của ông, tôi không lạ, ông là chuyên gia của các thứ diễn biến: nào tư tưởng, nào thời tiết... thứ nào cũng nằm trong dự tính kế hoạch cả rồi, tôi chỉ lạ sao ông bàn chuyện đó với tôi, một thằng cán bộ chẳng phải, đảng viên cũng không. Vậy là sao?

- Trong trường hợp xấu nhất nếu tôi bị ốm nằm xuống, các cậu cứ đi tiếp, tôi sẽ giao phó bản đồ, địa bàn tài liệu cho cậu.

Tôi giật nảy người, ầy chớ, chớ xơ rớ vào chuyện đó, chẳng may không dẫn tụi nó tới được đỉnh Hua Ca lại lạc sang đỉnh của nợ nào đó thì bọn nó giết tôi. Tôi chối đây đây, tôi không có trình độ, tôi không quen chỉ huy, tôi không có uy tín, tốt hơn hết khi cần ông nên giao cho thằng học giả, nó làm việc đó giỏi hơn tôi.

- Không được, về nguyên tắc tổ chức tôi không thể nào giao cho nó được. Cậu hiểu ý tôi chứ?

Tất nhiên tôi hiểu, ông không tin thành phần tư sản, ngay đến khẩu súng trường cổ lỗ ông còn không cho nó mó tới hướng hồ cả một hồ sơ thăm dò khảo sát của một con đường quan trọng. Cái ý thức cảnh giác đó đã ăn vào máu ông chẳng thể nào thuyết phục nổi, bởi vậy tôi đành ngồi im nghe ông dặn dò cách dùng địa bàn, xem bản đồ, ghi sổ các số liệu đo đạc xem ra cũng chẳng khó khăn gì, cứ bám chắc lấy cái hướng ông vạch sẵn, ắt là phải tới nơi.

Tuy nhiên đó là giả dụ vậy thôi, lúc ông mà nằm xuống thì khó có thằng nào còn đứng được, ngoài những cơn hen đôi khi hành hạ, thân hình gày guộc của ông vẫn săn chắc dẻo dai đến mức đôi lúc nhìn ông cặm cụi bên tờ bản đồ dưới ánh đèn dầu sau một ngày leo trèo vất vả thằng học giả cũng phải thốt lên: Cái lão này thật chẳng khác con báo rừng, quái, sức mạnh lão ở đâu ra nhỉ? Quả thực, trong thâm tâm, đôi lúc tôi cũng muốn ông... mệt mỏi, hoặc cảm cúm sơ sơ gì đó để tôi được nghỉ leo trèo một, hai ngày hoặc ít ra cũng thoát được tập thể dục, nằm nắn ná thêm vài giờ lúc sáng sớm. Vậy mà không, ông vẫn trơ trơ và có vẻ lại còn khoẻ khoắn hơn cả bọn tôi nữa kia.

- Bác đừng quá lo thế, tới cái lúc bác ốm phải nằm đấy, chắc bọn tôi cũng chẳng thằng nào còn khoẻ đâu.

Tôi thoái thác bằng cái cớ cuối cùng như vậy, ông gấp tờ bản đồ lại, ngược lên nhìn tôi:

- Trong tình hình này, chuyện gì cũng có thể xảy ra, tôi phải giao phó trước cho cậu trách nhiệm nặng nề ấy.

Chính vẻ vật nài trong ánh mắt, buồn buồn trong giọng nói của ông đã làm tôi nín lặng, và như vậy tôi đã chấp nhận để mai kia ông trút sang tôi cái gánh nặng đang đè trên đôi vai xương xẩu của ông.